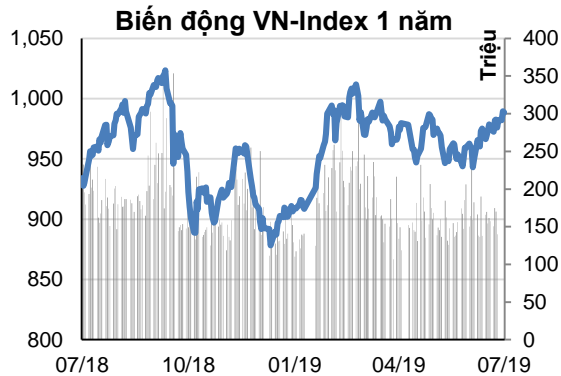


Biến động thị trường

	24/07	1T (%)	3T (%)
VN Index	988.41	2.7%	1.2%
GTGD	3,921	(Tỷ đồng)	
Khối ngoại mua ròng	187	(Tỷ đồng)	

Nguồn: Bloomberg-Finpro



Nguồn: Bloomberg

Thị trường tiếp tục đi ngang ngày hôm nay

Thị trường chứng khoán Việt Nam điều chỉnh nhẹ ngày hôm qua khi VNIndex tiến gần tới ngưỡng 1,000 điểm. Đóng cửa, VNIndex giảm 0.11% còn 988.41 trong khi HNXIndex giảm 0.25% còn 106.44. Giá trị giao dịch giảm, cho thấy tâm lý thận trọng.

VIC (+1.84%), VRE (+0.13%), NVL (+1.03%), NLG (+1.70%), HDG (+0.69%), v.v giúp Bất động sản là nhóm đóng góp nhiều điểm tăng cho chỉ số ngày hôm qua. Ở chiều ngược lại, VCB (-2.53%), BID (-2.27%) và CTG (-1.85%) khiến Tài chính trở thành nhóm kéo chỉ số giảm nhiều nhất. Hôm thứ Ba vừa qua, trong khi Bloomberg dẫn nguồn tin của mình cho biết Vietcombank đang thương thảo hợp đồng bancassurance 1 tỷ USD với Prudential hoặc FWD, HĐQT của BID công bố Nghị quyết về việc phát hành 603 triệu cp (tương đương 15% lượng cổ phiếu sau phát hành) cho đối tác chiến lược Hana KEB với giá trị 20.3 nghìn tỷ đồng, tương đương 33.6k đồng/cp.

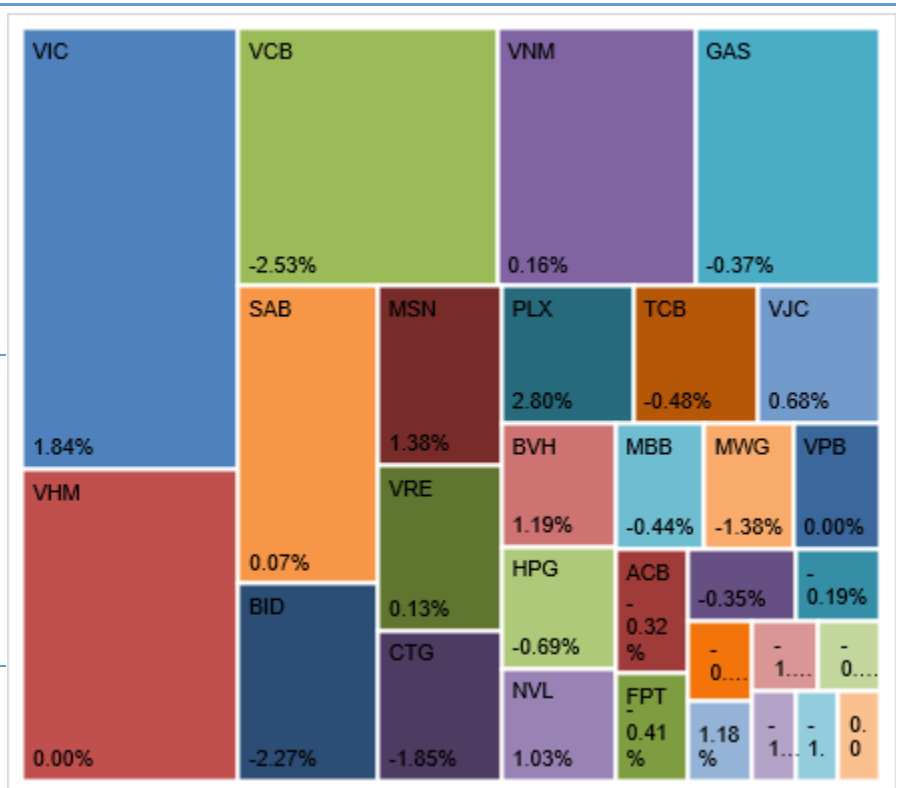
Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng 187 tỷ đồng trên HSX, tập trung vào VJC (+0.68%), VIC (+1.84%), MSN (+1.38%), HPG (-0.69%) và VRE (+0.13%) trong khi bán HBC (+1.06%), STB (-1.30%), VCB (-2.53%), PVT (+0.30%) và VNM (+0.16%).

Chúng tôi kỳ vọng thị trường sẽ đi ngang ngày hôm nay.

Trái phiếu và Hàng hóa

	24/07	1T	3T
Lãi suất TPCP 1 năm	2.867%	3.233%	3.260%
Lãi suất TPCP 3 năm	3.255%	3.642%	3.615%
Lãi suất TPCP 10 năm	4.532%	4.693%	4.783%
Dầu WTI (USD/thùng)	56.84	57.9	65.89
Vàng (USD/oz)	1,426	1,420	1,276

Bản đồ giao dịch



Trần Trương Mạnh Hiếu

(+84 28) 3914 8585
(Ext: 1464)
hieut.ttm@kisvn.vn
www.kisvn.vn



Hoàng Huy

(+84 28) 3914 8585
(Ext: 1450)
huy.hoang@kisvn.vn
www.kisvn.vn

Thống kê thị trường

SÀN GIAO DỊCH HSX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
VN-Index	988.41	-1.05	-0.1%	SL CP tăng giá	130
KLGD ('000 cổ phiếu)	169,642	-12,972	-7.1%	SL CP giảm giá	171
GTGD (tỷ VND)	3,921	-553	-12.4%	SL CP không đổi	80

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VIC	122,000	2,200	2.18
PLX	66,000	1,800	0.69
MSN	80,700	1,100	0.38
BVH	85,200	1,000	0.21
NVL	58,900	600	0.17

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VCB	76,900	-2,000	-2.193
BID	34,450	-800	-0.809
CTG	21,250	-400	-0.440
GAS	106,700	-400	-0.226
MWG	107,400	-1,500	-0.197

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
ROS	28,000	11.19	307.7
PLX	66,000	2.63	172.9
MBB	22,600	5.46	124.4
VCB	76,900	1.38	107.1
FPT	48,600	1.95	95.5

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Năng lượng	2.6%	0.73
Bất động sản	0.9%	2.35
TD thiết yếu	0.2%	0.39
Công nghiệp	0.1%	0.05

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Tài chính	-1.4%	-3.68
Khác	-1.2%	-0.06
TD không thiết yếu	-0.9%	-0.28
Y Tế	-0.7%	-0.07
Nguyên vật liệu	-0.4%	-0.14

SÀN GIAO DỊCH HNX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
HNX-Index	106.44	-0.27	-0.3%	SL CP tăng giá	90
KLGD ('000 cổ phiếu)	36,011	7,576	26.6%	SL CP giảm giá	84
GTGD (tỷ VND)	481	64	15.5%	SL CP không đổi	190

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
PVS	23,000	100	0.03
L14	57,200	1,700	0.02
PVI	37,400	500	0.02
SJE	27,200	1,200	0.02
DTD	15,600	700	0.01

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
ACB	30,700	-100	-0.13
SHN	8,600	-400	-0.05
DGC	32,200	-600	-0.05
SHS	9,300	-300	-0.04
NVB	8,000	-100	-0.03

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
ACB	30,700	3.96	121.3
SHB	6,800	6.61	45.8
PVS	23,000	1.96	45.1
VCS	78,000	0.31	24.7
TNG	20,500	1.12	23.2

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Y Tế	0.8%	0.02
CNTT	0.7%	0.00
Nguyên vật liệu	0.3%	0.01
Năng lượng	0.2%	0.02

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Khác	-1.8%	0.00
Dịch vụ tiện ích	-1.6%	-1.5%
TD không thiết yếu	-1.0%	-3.9%
TD thiết yếu	-1.0%	-5.5%
Tài chính	-0.3%	-23.8%

Giao dịch khối ngoại

HOSE

Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VJC	132,800	139.0	19.1	119.9
VIC	122,000	50.2	17.8	32.4
MSN	80,700	24.4	5.7	18.7
HPG	21,550	19.7	1.7	18.0
VRE	37,350	44.0	26.3	17.7

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
HBC	14,250	0.0	26.6	-26.6
STB	11,350	0.6	21.6	-21.0
VCB	76,900	67.8	77.5	-9.7
PVT	16,800	1.7	9.5	-7.8
VNM	125,600	36.6	42.0	-5.4

HNX

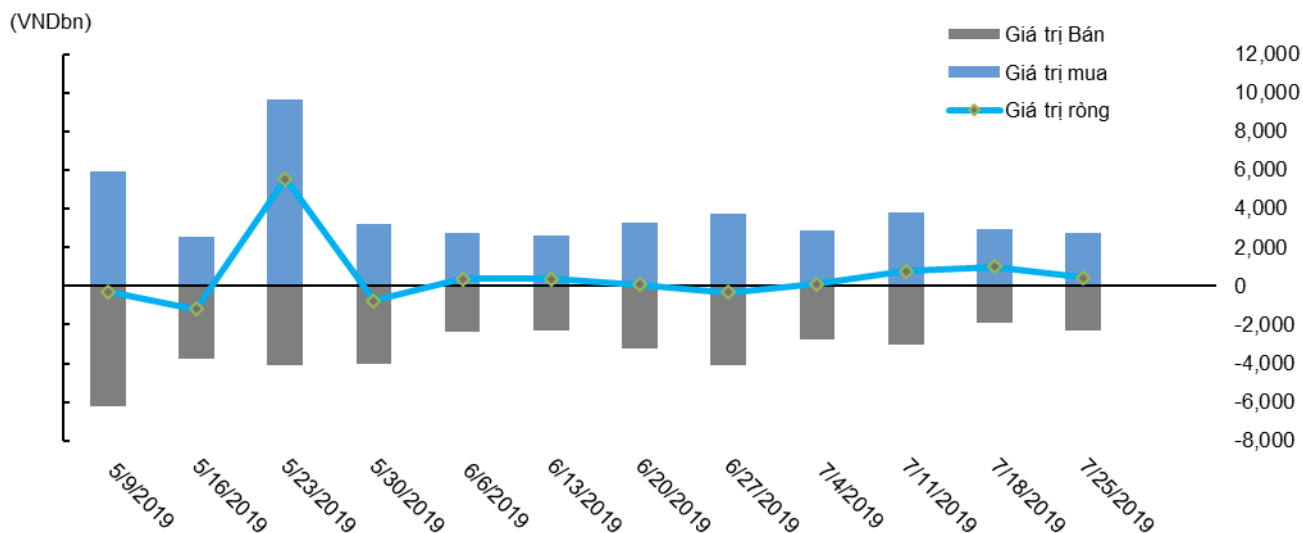
Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
DGC	32,200	0.6	0.0	0.6
SHB	6,800	0.3	0.2	0.2
BAX	75,900	0.1	0.0	0.1
AMV	29,300	0.1	0.0	0.1
TTT	52,000	0.1	0.0	0.1

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
SHS	9,300	0.0	4.9	-4.9
PVS	23,000	0.4	4.3	-3.9
CEO	10,500	0.0	1.1	-1.1
INN	36,000	0.0	0.9	-0.9
WCS	154,800	0.0	0.0	0.0

Diễn biến giao dịch khối ngoại



Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện
26/07/2019	26/07/2019	VIC	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

Liên hệ

Trụ sở chính

Tòa nhà TNR

Tầng 3, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.

ĐT: (+84 28) 3914 8585

Fax: (+84 28) 3821 6899

Phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

(+84 28) 3914 8585 (x1444)

uyen.lh@kisvn.vn

Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.